

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 145/QĐ-PTTHII ngày 26/8/2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II)

Tên ngành, nghề:	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông
Mã ngành, nghề:	6510312
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp Trung học phổ thông
Thời gian đào tạo:	2 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo sinh viên trở thành kỹ sư thực hành ngành *Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông*, có trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành chuyên nghiệp, có năng lực phát triển và khả năng tiếp cận kịp thời với sự phát triển của công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông nói chung và công nghệ phát thanh truyền hình nói riêng.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Về phẩm chất

Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu biết lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và dân tộc Việt Nam; nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước cũng như vai trò, vị trí của ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông đối với sự phát triển của đất nước.

Có lý tưởng xã hội chủ nghĩa, lập trường và quan điểm của giai cấp công nhân; tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; khiêm tốn, giản dị, cần cù, trung thực và có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần làm chủ tập thể, yêu ngành, yêu nghề, hăng say học tập và rèn luyện.

Hiểu được vị trí và trách nhiệm trong công tác được phân công.

1.2.2. Về kiến thức

Nắm vững một cách có hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, có trình độ tin học cơ bản, anh văn cơ bản, anh văn chuyên ngành Công nghệ phát thanh truyền hình và một số kiến thức về khoa học xã hội như pháp luật đại cương, vai trò của hệ thống phát thanh truyền hình và nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trong lĩnh vực phát thanh truyền hình.

Nắm vững kiến thức và kỹ năng cơ bản về kỹ thuật điện tử như linh kiện điện tử, điện tử tương tự, điện tử số, kỹ thuật thông tin điện tử...

Hiểu và trình bày được nguyên lý cấu tạo các thiết bị audio - video, thiết bị phát thanh truyền hình như máy ghi âm, máy ghi hình; máy tăng âm, bàn trộn âm; máy thu thanh, máy thu hình; máy phát thanh, máy phát hình...

Hiểu và trình bày được quy trình sản xuất chương trình phát thanh, quy trình sản xuất chương trình truyền hình và các công tác kỹ thuật trong quy trình sản xuất chương trình phát thanh, quy trình sản xuất chương trình truyền hình.

1.2.3. Về kỹ năng

Khai thác, sử dụng và vận hành hệ thống thiết bị phát thanh truyền hình trong công tác sản xuất chương trình phát thanh, chương trình truyền hình.

Khai thác sử dụng các phần mềm biên tập âm thanh, biên tập hình ảnh động trong công tác sản xuất chương trình phát thanh, chương trình truyền hình.

Khai thác, sử dụng và vận hành hệ thống thiết bị phát thanh truyền hình trong công tác truyền dẫn phát sóng.

1.2.4. Về thái độ

Có lòng yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp và được công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông, sinh viên có cơ hội làm việc trong lĩnh vực điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình, tại các cơ sở như:

- Các đài phát thanh, truyền hình.
- Các cơ quan truyền thông; công ty sản xuất, lắp ráp, kinh doanh thiết bị điện tử, âm thanh, ánh sáng...
- Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện tử viễn thông.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học:	32 môn học
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học:	1950 giờ
- Khối lượng các môn học chung:	435 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn:	1515 giờ
- Khối lượng lý thuyết:	487 giờ
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm:	1330 giờ
- Kiểm tra:	133 giờ
- Thời gian khóa học:	2 năm

3. Nội dung chương trình:

STT / Khoa QL môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung: 25 tín chỉ					
		25	435	172	239	24
1 / KHCB	Chính trị	5	75	42	29	4
2 / KHCB	Pháp luật	2	30	18	10	2
3 / KHCB	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
4 / KHCB	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	5	75	36	35	4
5 / CN-TH	Tin học	3	75	15	58	2
6 / KHCB	Anh văn 1	3	45	15	28	2
7 / KHCB	Anh văn 2	3	45	15	28	2
8 / KHCB	Nhập môn PTHH	2	30	26	0	4
II	Các môn học chuyên môn ngành, nghề: 60 tín chỉ					
II.1	Môn học cơ sở	21	465	147	277	41
1 / KHCB	Toán	3	60	30	26	4
2 / KHCB	Anh văn chuyên ngành	2	30	12	15	3
3 / CN-KT	Linh kiện điện tử	2	45	15	26	4
4 / CN-KT	Lý thuyết mạch	2	45	15	26	4
5 / CN-KT	Điện tử tương tự	2	45	15	26	4
6 / CN-KT	Điện tử số	2	45	15	26	4
7 / CN-KT	Thực hành điện và điện tử cơ bản	2	60	0	54	6
8 / CN-KT	Kỹ thuật thông tin điện tử	2	45	15	26	4
9 / CN-KT	Nhiếp ảnh cơ bản	2	45	15	26	4
10 / BC	Nghiệp vụ báo chí cơ bản	2	45	15	26	4
II.2	Môn học chuyên môn ngành, nghề	30	915	127	734	54
1 / CN-KT	Kỹ thuật phát thanh	2	45	15	26	4
2 / CN-KT	Kỹ thuật truyền hình	2	45	15	26	4
3 / CN-KT	Thiết bị Audio - Video	3	60	30	26	4
4 / CN-KT	Sản xuất chương trình phát thanh	2	30	26	0	4
5 / CN-KT	Sản xuất chương trình truyền hình	2	30	26	0	4
6 / CN-KT	Kỹ thuật phòng thu	2	45	15	26	4

7 / CN-KT	Thực hành sản xuất chương trình phát thanh	2	60	0	54	6
8 / CN-KT	Thực hành sản xuất chương trình truyền hình	3	90	0	82	8
9 / CN-KT	Nghệ thuật quay và dựng phim	2	60	0	54	6
10 / CN-KT	Thực tập tốt nghiệp tại trường	5	225	0	220	5
11 / CN-KT	Thực tập tốt nghiệp tại cơ sở	5	225	0	220	5
II.3	Môn học tự chọn	6	135	41	80	14
1	Môn học tự chọn A	2	30	26	0	4
CN-KT	- Kỹ thuật đo và An toàn điện	2	30	26	0	4
CN-KT	- Kỹ thuật vi xử lý	2	30	26	0	4
CN-KT	- Truyền số liệu	2	30	26	0	4
CN-KT	- Hệ thống viễn thông	2	30	26	0	4
CN-KT	- Kỹ thuật thông tin quang	2	30	26	0	4
CN-KT	- Thông tin di động số	2	30	26	0	4
2	Môn học tự chọn B	2	60	0	54	6
CN-TH	- Kịch bản phân cảnh	2	60	0	54	6
CN-TH	- Thiết kế hình hiệu	2	60	0	54	6
CN-TH	- Dựng phim kỹ xảo	2	60	0	54	6
CN-TH	- Xử lý âm thanh trong phim	2	60	0	54	6
3	Môn học tự chọn C	2	45	15	26	4
CN-TH	- Hệ thống Audio/Video trong môi trường IT	2	45	15	26	4
CN-KT	- Trạm truyền thanh phát thanh truyền hình	2	45	15	26	4
CN-KT	- Truyền dẫn phát sóng phát thanh truyền hình	2	45	15	26	4
CN-KT	- Truyền hình cáp	2	45	15	26	4
Tổng cộng		82	1950	487	1330	133

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1 Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

Giảng dạy sáu môn học: Giáo dục Chính trị, Pháp luật, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Tin học và Anh văn theo chương trình môn học của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa sẽ được công bố trước mỗi năm học căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của nhà trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học trong chương trình môn học.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

+ Sinh viên phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định công nhận tốt nghiệp cho sinh viên.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành cho sinh viên theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác (nếu có):

Sinh viên khóa 2018 trở về trước nếu còn nợ môn có thể học thay thế:

Môn còn nợ	Môn thay thế
- Kỹ thuật đo và an toàn điện - Kỹ thuật vi xử lý - Truyền số liệu	Học một môn học nhóm tự chọn A
- Hệ thống Audio/Video trong môi trường IT có thể học một môn học tự chọn C để thay thế	Học một môn trong nhóm tự chọn C
- Sản xuất chương trình phát thanh - Thực hành Sản xuất chương trình phát thanh	Sản xuất chương trình phát thanh 1 (hoặc) Sản xuất chương trình phát thanh 2
- Sản xuất chương trình truyền hình - Thực hành sản xuất chương trình truyền hình	Sản xuất chương trình truyền hình 1 (hoặc) Sản xuất chương trình truyền hình 2